

TRƯỜNG THCS NGUYỄN TRÃI		
DANH MỤC SÁCH BÀI TẬP LỚP 9 NĂM HỌC 2025 - 2026		
STT	TÊN SÁCH	ĐƠN GIÁ
1	BT Giáo Dục Công Dân 9 (CTST)	9,000
2	BT KH Tự nhiên 9 - CD	35,000
3	BT HĐTN, hướng nghiệp 9 - KN	12,000
4	BT Địa lý 9 - (CTST)	15,000
5	BT Lịch Sử 9 - (CTST)	15,000
6	BT Tin Học 9 - KN	14,000
7	BT Toán 9/1 - CD	31,000
8	BT Toán 9/2 - CD	31,000
9	Tập bản đồ Địa lý 9	38,000
10	Tập bản đồ Lịch sử 9	38,000
11	Atlas địa lý Việt Nam	34,000
12	Tiếng Anh 9 -SBT - KN	65,000
Tổng cộng		337,000

TRƯỜNG THCS NGUYỄN TRÃI		
DANH MỤC SÁCH BÀI TẬP LỚP 9 NĂM HỌC 2025 - 2026		
STT	TÊN SÁCH	ĐƠN GIÁ
1	BT Giáo Dục Công Dân 9 (CTST)	9,000
2	BT KH Tự nhiên 9 - CD	35,000
3	BT HĐTN, hướng nghiệp 9 - KN	12,000
4	BT Địa lý 9 - (CTST)	15,000
5	BT Lịch Sử 9 - (CTST)	15,000
6	BT Tin Học 9 - KN	14,000
7	BT Toán 9/1 - CD	31,000
8	BT Toán 9/2 - CD	31,000
9	Tập bản đồ Địa lý 9	38,000
10	Tập bản đồ Lịch sử 9	38,000
11	Atlas địa lý Việt Nam	34,000
12	Tiếng Anh 9 -SBT - KN	65,000
Tổng cộng		337,000

TRƯỜNG THCS NGUYỄN TRÃI		
DANH MỤC SÁCH BÀI TẬP LỚP 9 NĂM HỌC 2025 - 2026		
STT	TÊN SÁCH	ĐƠN GIÁ
1	BT Giáo Dục Công Dân 9 (CTST)	9,000
2	BT KH Tự nhiên 9 - CD	35,000
3	BT HĐTN, hướng nghiệp 9 - KN	12,000
4	BT Địa lý 9 - (CTST)	15,000
5	BT Lịch Sử 9 - (CTST)	15,000
6	BT Tin Học 9 - KN	14,000
7	BT Toán 9/1 - CD	31,000
8	BT Toán 9/2 - CD	31,000
9	Tập bản đồ Địa lý 9	38,000
10	Tập bản đồ Lịch sử 9	38,000
11	Atlas địa lý Việt Nam	34,000
12	Tiếng Anh 9 -SBT - KN	65,000
Tổng cộng		337,000

TRƯỜNG THCS NGUYỄN TRÃI		
DANH MỤC SÁCH BÀI TẬP LỚP 9 NĂM HỌC 2025 - 2026		
STT	TÊN SÁCH	ĐƠN GIÁ
1	BT Giáo Dục Công Dân 9 (CTST)	9,000
2	BT KH Tự nhiên 9 - CD	35,000
3	BT HĐTN, hướng nghiệp 9 - KN	12,000
4	BT Địa lý 9 - (CTST)	15,000
5	BT Lịch Sử 9 - (CTST)	15,000
6	BT Tin Học 9 - KN	14,000
7	BT Toán 9/1 - CD	31,000
8	BT Toán 9/2 - CD	31,000
9	Tập bản đồ Địa lý 9	38,000
10	Tập bản đồ Lịch sử 9	38,000
11	Atlas địa lý Việt Nam	34,000
12	Tiếng Anh 9 -SBT - KN	65,000
Tổng cộng		337,000

TRƯỜNG THCS NGUYỄN TRÃI		
DANH MỤC SÁCH BÀI TẬP LỚP 9 NĂM HỌC 2025 - 2026		
STT	TÊN SÁCH	ĐƠN GIÁ
1	BT Giáo Dục Công Dân 9 (CTST)	9,000
2	BT KH Tự nhiên 9 - CD	35,000
3	BT HĐTN, hướng nghiệp 9 - KN	12,000
4	BT Địa lý 9 - (CTST)	15,000
5	BT Lịch Sử 9 - (CTST)	15,000
6	BT Tin Học 9 - KN	14,000
7	BT Toán 9/1 - CD	31,000
8	BT Toán 9/2 - CD	31,000
9	Tập bản đồ Địa lý 9	38,000
10	Tập bản đồ Lịch sử 9	38,000
11	Atlas địa lý Việt Nam	34,000
12	Tiếng Anh 9 -SBT - KN	65,000
Tổng cộng		337,000

TRƯỜNG THCS NGUYỄN TRÃI		
DANH MỤC SÁCH BÀI TẬP LỚP 9 NĂM HỌC 2025 - 2026		
STT	TÊN SÁCH	ĐƠN GIÁ
1	BT Giáo Dục Công Dân 9 (CTST)	9,000
2	BT KH Tự nhiên 9 - CD	35,000
3	BT HĐTN, hướng nghiệp 9 - KN	12,000
4	BT Địa lý 9 - (CTST)	15,000
5	BT Lịch Sử 9 - (CTST)	15,000
6	BT Tin Học 9 - KN	14,000
7	BT Toán 9/1 - CD	31,000
8	BT Toán 9/2 - CD	31,000
9	Tập bản đồ Địa lý 9	38,000
10	Tập bản đồ Lịch sử 9	38,000
11	Atlas địa lý Việt Nam	34,000
12	Tiếng Anh 9 -SBT - KN	65,000
Tổng cộng		337,000